HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

VỀ

HỢP TÁC TÀI CHÍNH

2010

Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

và

Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức,

Trên tinh thần những mối quan hệ hữu nghị sẵn có giữa hai nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà liên bang Đức,

với mong muốn củng cố và tăng cường những mối quan hệ hữu nghị thông qua chương trình hợp tác tài chính giữa hai nước,

với nhận thức rằng việc duy trì những mối quan hệ đó là cơ sở cho Hiệp định này,

với mong muốn đóng góp vào sự phát triển kinh tế và xã hội của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam,

theo Hiệp định giữa hai Chính phủ ngày 12 tháng 7 năm 2007 về Hợp tác tài chính 2006/2007, Biên bản thỏa thuận giữa hai Chính phủ ngày 11 tháng 4 năm 2008 và ngày 26 tháng 10 năm 2010 cũng như Công hàm số 503/2009 ngày 28 tháng 12 năm 2009, Công hàm số 402/2009 ngày 13 tháng 10 năm 2009, và Công hàm số 460/2009 ngày 30 tháng 11 năm 2009,

đã thoả thuận như sau:

Điều 1

(1) Chính phủ nước Cộng hoà Liên bang Đức sẽ tạo điều kiện để Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận từ Ngân hàng KfW Đức (KfW) một khoản vay với tổng giá trị 76,800,000 Euro cho các dự án dưới đây:

1. Đến 20.000.000 Euro cho chương trình Nâng cấp hệ thống y tế tuyến tỉnh 2010, cam kết trong khuôn khổ đàm phán giữa hai Chính phủ năm 2010 ngày 26 tháng 10 năm 2010;

2. Đến 13.500.000 Euro cho chương trình Cải cách hệ thống dạy nghề

tại Việt Nam trong đó 9.500.000 Euro từ cam kết năm 2010 và 4.000.000 Euro từ tái cơ cấu khoản vay cho dự án Tín dụng hỗ trợ xoá đói giảm nghèo VII cam kết năm 2008;

3. Đến 26.000.000 Euro cho chương trình Xử lý nước thải và rác thải tại các tỉnh lỵ cam kết trong khuôn khổ đàm phán Chính phủ năm 2010 ngày 26 tháng 10 năm 2010;

4. Đến 8.300.000 Euro cho chương trình Bảo vệ rừng ngập mặn tại các tỉnh vùng sông Mê Kông nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu cam kết trong khuôn khổ đàm phán chính phủ năm 2010 ngày 26 tháng 10 năm 2010, trong đó đến 2.000.000 Euro từ cam kết năm 2010, 2.000.000 Euro từ tái cơ cấu khoản vay cho dự án Tín dụng hỗ trợ xoá đói giảm nghèo VII và 4.300.000 Euro từ tái cơ cấu khoản vay cho dự án Tín dụng hỗ trợ xoá đói giảm nghèo VIII cam kết năm 2008;

5. Đến 9.000.000 Euro cho chương trình Xử lý nước thải và rác thải tại các tỉnh lỵ cam kết tại Công hàm số 402/2009 ngày 13 tháng 10 năm 2009;

nếu sau khi thẩm định, dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi.

(2) Dự án nêu ở khoản (1) trên có thể được thay thế bằng các dự án khác nếu Chính phủ nước Cộng hoà Liên Bang Đức và Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đồng ý.

(3) Chính phủ nước Cộng hoà Liên bang Đức cũng sẽ tạo điều kiện để Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận tín dụng ưu đãi của KfW đến 200.000.000 Euro để thực hiện dự án Nhà máy nhiệt điện chu trình khí hỗn hợp Ô Môn IV cam kết trong khuôn khổ đàm phán chính phủ ngày 26 tháng 10 năm 2010, một dự án được phê duyệt trong khuôn khổ Hợp tác phát triển, nếu sau khi thẩm định, dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi trong khuôn khổ hợp tác phát triển, điều kiện về tính thanh khoản tốt của Chính phủ nước

Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tiếp tục tồn tại và Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cấp bảo lãnh nhà nước trong trường hợp Chính phủ không phải là người vay tín dụng. Dự án này không thể thay thế bằng dự án khác được.

(4) Chính phủ nước Cộng hoà Liên bang Đức cũng sẽ tạo điều kiện để Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận tín dụng ưu đãi của KfW đến 50.000.000 Euro để thực hiện chương trình Năng lượng tái tạo – Nhà máy thuỷ điện vừa và nhỏ cam kết trong Công hàm số 503/2009 ngày 28 tháng 12 năm 2009, một dự án được phê duyệt trong khuôn khổ Hợp tác phát triển, nếu sau khi thẩm định, dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi trong khuôn khổ hợp tác phát triển, điều kiện về tính thanh khoản tốt của Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tiếp tục tồn tại và Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cấp bảo lãnh nhà nước trong trường hợp Chính phủ không phải là người vay tín dụng. Dự án này không thể thay thế bằng dự án khác được.

(5) Chính phủ nước Cộng hoà Liên bang Đức cũng sẽ tạo điều kiện để Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận tín dụng ưu đãi của KfW đến 120.000.000 Euro để thực hiện dự án Cải tạo nâng cấp lưới điện nông thôn cam kết trong Công hàm số 460/2009 ngày 30 tháng 11 năm 2009, một dự án được phê duyệt trong khuôn khổ Hợp tác phát triển, vì sau khi thẩm định, dự án đã được đánh giá là hợp thức để thực thi trong khuôn khổ hợp tác phát triển. Dự án này không thể thay thế bằng dự án khác được.

(6) Hiệp định này cũng sẽ được áp dụng nếu trong một ngày nào đó trong tương lai, Chính phủ Cộng hoà Liên Bang Đức tạo điều kiện để Chính phủ Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nhận từ Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW) các khoản vay hoặc đóng góp tài chính cho việc chuẩn bị dự án nêu ở khoản (1), (3) và (4) trên đây hoặc đóng góp tài chính cho các biện pháp đi kèm cần thiết

để thực hiện và hỗ trợ các dự án nêu ở khoản (1), (3) và (4) nói trên.

Điều 2

(1) Việc sử dụng khoản vay nêu tại Điều 1 của Hiệp định này và các điều kiện để được sử dụng chúng cũng như qui trình xét duyệt hợp đồng sẽ được điều chỉnh bởi các điều khoản của các hiệp định sẽ ký kết giữa Ngân hàng KfW Đức và người nhận các khoản vay. Các điều khoản này sẽ phải tuân thủ các luật và qui định áp dụng tại Cộng hoà Liên Bang Đức.

(2) Cam kết cho việc dành các khoản tiền nêu ở Điều 1 khoản (1) điểm 1 đến điểm 5 và Điều 1 khoản (3), khoản (4) và khoản (5) của Hiệp định này sẽ bị huỷ bỏ nếu các hiệp định vay vốn/ tài trợ tương ứng không được ký kết trong vòng 8 năm kể từ năm đưa ra cam kết này. Hạn cuối cùng cho các khoản vay nêu tại Điều 1 khoản (1) điểm 1 đến điểm 4 và Điều 1 khoản (3) của Hiệp định này là ngày 31 tháng 12 năm 2018 do các khoản vay này được cam kết năm 2010, cho các khoản vay được tái cơ cấu từ các khoản vay cam kết năm 2008 hạn cuối cùng là ngày 31 tháng 12 năm 2016. Hạn cuối cùng cho các khoản vay nêu tại Điều 1 khoản (1) điểm 5, Điều 1 khoản (4) và khoản (5) của hiệp định này là ngày 31 tháng 12 năm 2017.

(3) Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội C hủ nghĩa Việt Nam, nếu không phải là Người vay, sẽ bảo đảm việc thực hiện đầy đủ tất cả các nghĩa vụ hoàn trả bằng Euro cho Người vay có thể phát sinh theo các hiệp định ký kết theo khoản (1) ở trên cho Ngân hàng KfW Đức.

Điều 3

Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sẽ miễn trừ cho Ngân hàng KfW Đức tất cả các khoản thuế và phí công cộng khác ở Việt Nam liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hiệp định nêu tại Điều 2 khoản (1)

của Hiệp định này.

Điều 4

Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sẽ cho phép các thể nhân và nhà cung cấp tự chọn cơ quan vận tải bằng đường biển hoặc đường không đối với con người và hàng hoá hình thành từ việc cho vay viện trợ và đóng góp tài chính, không thực hiện các biện pháp gây khó khăn hoặc loại trừ việc tham gia bình đẳng của các doanh nghiệp vận tải có trụ sở ở Cộng hoà Liên Bang Đức và nếu cần, ra quyết định cần thiết để các doanh nghiệp vận tải này được tham gia.

Article 5

Khoản tiền 1.700.000 Euro từ khoản đóng góp tài chính 2.500.000 cho dự án Quỹ nghiên cứu và Chuyên gia V nêu tại Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hoà Liên bang Đức và Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về Hợp tác Tài chính năm 2006/2007 ký ngày 12 tháng 7 năm 2007 sẽ được tái cơ cấu và sử dụng bổ sung cho chương trình Bảo vệ rừng ngập mặn và ven biển tại các tỉnh vùng sông Mê Kông nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu nêu tại Điều 1 khoản (1) điểm 4 của Hiệp định này nếu sau khi thẩm định, dự án được đánh giá là hợp thức để thực thi. Ngoài ra tất cả các điều khoản của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hoà Liên bang Đức và Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về Hợp tác Tài chính năm 2006/2007 vẫn sẽ được áp dụng cho dự án này.

Điều 6

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Làm tại Hà Nội, ngày 11/10/2011 thành ba bản tiếng Đức, tiếng Việt và tiếng Anh. Ba bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự diễn giải khác nhau về bản tiếng Đức và tiếng Việt thì sẽ sử dụng bản tiếng Anh làm chuẩn.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Nguyễn Công Nghiệp Thứ trưởng Bộ Tài chính	Đại sứ Claus Wunderlich

AGREEMENT
BETWEEN
THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
AND
THE GOVERNMENT OF THE FEDERAL REPUBLIC OF GERMANY
CONCERNING
FINANCIAL COOPERATION
IN 2010

The Government of the Socialist Republic of Viet Nam

and

the Government of the Federal Republic of Germany,

in the spirit of the friendly relations existing between the Federal Republic of Germany and the Socialist Republic of Viet Nam,

desiring to strengthen and intensify those friendly relations through financial cooperation in a spirit of partnership,

aware that the maintenance of those relations constitutes the basis of this Agreement,

intending to contribute to social and economic development in the Socialist Republic of Viet Nam,

referring to the Agreement of 12 July 2007 between the Government of the Federal Republic of Germany and the Government of the Socialist Republic of Viet Nam concerning Financial Cooperation in 2006/2007, the Summary Record of the intergovernmental negotiations of 11 April 2008 and 26 October 2010 as well as to Notes Verbales Nos. 503/2009 dated 28 December 2009, 402/2009 dated 13 October 2009, and 460/2009 dated 30 November 2009,

have agreed as follows:

Article 1

(1) The Government of the Federal Republic of Germany shall enable the Government of the Socialist Republic of Viet Nam to obtain from Kreditanstalt für Wiederaufbau – Reconstruction Loan Corporation (KfW) a loan totalling 76,800,000 euro for the projects

1. Programme "Strengthening Provincial Health Services 2010", up to 20,000,000 euro pledged during the intergovernmental negotiations of 2010 on

26 October 2010;

2. Programme "Reform of Technical and Vocational Education and Training in Viet Nam", up to 13,500,000 euro pledged during the intergovernmental negotiations of 2010 on 26 October 2010, of which up to 9,500,000 euro from the commitment made in 2010, as well as an amount of 4,000,000 euro from the reprogrammed project Poverty Reduction Support Credit (PRSC) VII from the commitment made in 2008;

3. Programme "Improvement of Waste Water Disposal and Solid Waste Management in Provincial Cities", up to 26,000,000 euro pledged during the intergovernmental negotiations of 2010 on 26 October 2010;

4. Programme "Integrated Coastal and Mangrove Forest Protection in Mekong Provinces for Adaptation to Climate Change", up to 8,300,000 euro pledged during the intergovernmental negotiations of 2010 on 26 October 2010, of which up to 2,000,000 from the commitment made in 2010 as well as an amount of 2,000,000 euro from the reprogrammed project Poverty Reduction Support Credit (PRSC) VII and 4,300,000 euro from the reprogrammed project Poverty Reduction Support Credit (PRSC) VIII from the commitment made in 2008;

5. Programme "Improvement of Waste Water Disposal and Solid Waste Management in Provincial Cities", up to 9,000,000 euro pledged in Note Verbale No. 402/2009 dated 13 October 2009,

if on examination they have been found eligible for promotion.

(2) The projects specified in paragraph (1) above may be replaced by other projects provided the Government of the Federal Republic of Germany and the Government of the Socialist Republic of Viet Nam so agree.

(3) The Government of the Federal Republic of Germany shall further enable the Government of the Socialist Republic of Viet Nam to obtain from

KfW for the project Gas-fired Combined Cycle Power Plant O Mon IV, pledged during the intergovernmental negotiations of 26 October 2010, a preferential loan of up to 200,000,000 euro, which shall be granted within the context of official development cooperation, if on examination the project has been found eligible for promotion within the context of development cooperation, the Socialist Republic of Viet Nam continues to have good credit standing and the Government of the Socialist Republic of Viet Nam issues a government guarantee where it is not itself the borrower. The project may not be replaced by other projects.

(4) The Government of the Federal Republic of Germany shall further enable the Government of the Socialist Republic of Viet Nam to obtain from KfW for the project Renewable Energies – Small Hydroelectric Power Plants, pledged in Note Verbale 503/2009 of 28 December 2009, a preferential loan of up to 50,000,000 euro, which shall be granted within the context of official development cooperation, if on examination the project has been found eligible for promotion within the context of development cooperation, the Socialist Republic of Viet Nam continues to have good credit standing and the Government of the Socialist Republic of Viet Nam issues a government guarantee where it is not itself the borrower. The project may not be replaced by other projects.

(5) The Government of the Federal Republic of Germany shall further enable the Government of the Socialist Republic of Viet Nam to obtain from KfW for the project Energy Efficiency in Rural Areas, pledged in Note Verbale 460/2009 of 30 November 2009, a preferential loan of up to 120,000,000 euro, which shall be granted within the context of official development cooperation, as the project has been examined and found eligible for promotion. The project may not be replaced by other projects.

(6) This Agreement shall also apply if, at a later date, the Government

of the Federal Republic of Germany enables the Government of the Socialist Republic of Viet Nam to obtain from KfW further loans or financial contributions for the preparation of the projects specified in paragraphs (1), (3) and (4) above or further financial contributions for attendant measures necessary to implement and support them.

Article 2

(1) The utilization of the amounts specified in Article 1 of the present Agreement and the terms and conditions on which they are made available as well as the procedure for awarding contracts shall be governed by agreements to be concluded between KfW and the recipients of the loans and financial contributions, which shall be subject to the laws and regulations applicable in the Federal Republic of Germany.

(2) The commitment to grant the amounts specified in Article 1 (1) 1 to 5 and Article 1 (3), (4) and (5) of the present Agreement shall lapse if the relevant loan and financing agreements are not concluded within a period of eight years after the year in which the commitment was made. For the amounts specified in Article 1 (1) 1 to 4 and Article 1 (3) of the present Agreement the deadline shall be 31 December 2018 in so far as the commitments were made in 2010; for reprogrammed amounts from commitments made in 2008 the deadline shall be 31 December 2016. For the amounts specified in Article 1 (1) 5, Article 1 (4), and Article 1(5) of this Agreement, the deadline shall be 31 December 2017.

(3) The Government of the Socialist Republic of Viet Nam, where it is not itself the borrower, shall guarantee to KfW all payments in euro to be made in fulfilment of the borrowers' liabilities under the agreements to be concluded pursuant to paragraph (1) above.

Article 3

The Government of the Socialist Republic of Viet Nam shall exempt KfW from all taxes and other public charges levied in the Socialist Republic of Viet Nam in connection with the conclusion and implementation of the agreements referred to in Article 2 (1) of this Agreement.

Article 4

The Government of the Socialist Republic of Viet Nam shall allow passengers and suppliers free choice of transport enterprises for such transportation by sea or air of persons and goods as results from the granting of the loans and financial contributions, abstain from taking any measures that might exclude or impair the participation on equal terms of transport enterprises having their place of business in the Federal Republic of Germany and grant any necessary permits for the participation of such enterprises.

Article 5

An amount of 1,700,000 euro from the financial contribution of 2,500,000 euro envisaged in the Agreement of 12 July 2007 between the Government of the Federal Republic of Germany and the Government of the Socialist Republic of Viet Nam concerning Financial Cooperation in 2006/2007 for the project Study and Expert Fund V shall be reprogrammed and used additionally for the project specified in Article 1 (1) 4 of this Agreement, programme "Integrated Coastal and Mangrove Forest Protection in Mekong Provinces for Adaptation to Climate Change" if on examination it has been found eligible for promotion. In all other respects the provisions of the Agreement of 12 July 2007 between the Government of the Federal Republic of Germany and the Government of the Socialist Republic of Viet Nam concerning Financial Cooperation in 2006/2007 shall apply to this project.

Article 6

This Agreement shall enter into force on the date of signature thereof.

Done at Hanoi on 11/10/2011 in duplicate in the German, Vietnamese and English languages, all three texts being authentic. In case of divergent interpretations of the German and Vietnamese texts, the English text shall prevail.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM	FOR THE GOVERNMENT OF THE FEDERAL REPUBLIC OF GERMANY
Nguyen Cong Nghiep Vice-Minister Ministry of Finance	Ambassador Claus Wunderlich

ABKOMMEN
ZWISCHEN
DER REGIERUNG DER SOZIALISTISCHEN REPUBLIK VIETNAM
UND
DER REGIERUNG DER BUNDESREPUBLIK DEUTSCHLAND
ÜBER
FINANZIELLE ZUSAMMENARBEIT
2010

Die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam

und

die Regierung der Bundesrepublik Deutschland –

im Geist der bestehenden freundschaftlichen Beziehungen zwischen der Bundesrepublik Deutschland und der Sozialistischen Republik Vietnam,

im Wunsch, diese freundschaftlichen Beziehungen durch partnerschaftliche Finanzielle Zusammenarbeit zu festigen und zu vertiefen,

im Bewusstsein, dass die Aufrechterhaltung dieser Beziehungen die Grundlage dieses Abkommens ist,

in der Absicht, zur sozialen und wirtschaftlichen Entwicklung in der Sozialistischen Republik Vietnam beizutragen,

unter Bezugnahme auf das Abkommen vom 12. Juli 2007 zwischen der Regierung der Bundesrepublik Deutschland und der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam über Finanzielle Zusammenarbeit 2006/2007, auf die Protokolle der Regierungsverhandlungen vom 11. April 2008 und vom 26. Oktober 2010 sowie auf die Verbalnote 503/2009 vom 28. Dezember 2009, die Verbalnote 402/2009 vom 13. Oktober 2009 und die Verbalnote 460/2009 vom 30. November 2009 –

sind wie folgt übereingekommen:

Artikel 1

Die Regierung der Bundesrepublik Deutschland ermöglicht es der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam, von der Kreditanstalt für Wiederaufbau (KfW) Darlehen von insgesamt 76 800 000 EUR für die Vorhaben:

1. „Programm dezentrale Gesundheitsversorgung 2010“ bis zu

20,000,000 EUR, zugesagt in den Regierungsverhandlungen 2010 am 26. Oktober 2010;

2. „Programm Reform der Berufsbildung“ bis zu 13 500 000 EUR, zugesagt in den Regierungsverhandlungen 2010 am 26. Oktober 2010, davon bis zu 9 500 000 EUR aus der Zusage 2010, sowie 4 000 000 EUR aus der Reprogrammierung des Vorhabens „Beteiligung an Programmorientierter Gemeinschaftsfinanzierung (PGF) VII“ aus der Zusage 2008;

3. „Nachhaltige Stadtentwicklung/Abwasser- und Abfallentsorgung in Provinzstädten“ bis zu 26 000 000 EUR, zugesagt in den Regierungsverhandlungen 2010 am 26. Oktober 2010;

4. „Programm Integrierter Küsten- und Mangrovenwaldschutz Mekong-Provinzen zur Anpassung an den Klimawandel“ bis zu 8 300 000 EUR, zugesagt in den Regierungsverhandlungen 2010 am 26. Oktober 2010, davon bis zu 2 000 000 EUR aus der Zusage 2010, sowie 2 000 000 EUR aus der Reprogrammierung des Vorhabens „Beteiligung an PGF VII“ und 4 300 000 EUR aus der Reprogrammierung des Vorhabens „Beteiligung an PGF VIII“ aus der Zusage 2008;

5. „Programm Nachhaltige Stadtentwicklung/Abwasser- und Abfallentsorgung in Provinzstädten“ bis zu 9 000 000 EUR, zugesagt mit Verbalnote 402/2009 vom 13. Oktober 2009,

zu erhalten, wenn nach Prüfung die Förderungswürdigkeit dieser Vorhaben festgestellt worden ist.

(2) Die in Absatz 1 bezeichneten Vorhaben können im Einvernehmen zwischen der Regierung der Bundesrepublik Deutschland und der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam durch andere Vorhaben ersetzt werden.

(3)Die Regierung der Bundesrepublik Deutschland ermöglicht es der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam darüber hinaus, für das

Vorhaben „Gas- und Dampfkombikraftwerk O Mon IV“, zugesagt in den Regierungsverhandlungen am 26. Oktober 2010, ein vergünstigtes Darlehen der KfW, das im Rahmen der öffentlichen Entwicklungszusammenarbeit gewährt wird, von bis zu 200 000 000 EUR zu erhalten, wenn nach Prüfung die entwicklungspolitische Förderungswürdigkeit des Vorhabens festgestellt worden ist, die gute Kreditwürdigkeit der Sozialistischen Republik Vietnam weiterhin gegeben ist und die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam eine Staatsgarantie gewährt, sofern sie nicht selbst Kreditnehmer wird. Das Vorhaben kann nicht durch andere Vorhaben ersetzt werden.

(4) Die Regierung der Bundesrepublik Deutschland ermöglicht es der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam darüber hinaus, für das Vorhaben „ Erneuerbare Energien/Kleinwasserkraftwerke“, zugesagt mit Verbalnote 503/2009 vom 28. Dezember 2009, ein vergünstigtes Darlehen der KfW, das im Rahmen der öffentlichen Entwicklungszusammenarbeit gewährt wird, von bis zu 50 000 000 EUR zu erhalten, wenn nach Prüfung die entwicklungspolitische Förderungswürdigkeit des Vorhabens festgestellt worden ist, die gute Kreditwürdigkeit der Sozialistischen Republik Vietnam weiterhin gegeben ist und die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam eine Staatsgarantie gewährt, sofern sie nicht selbst Kreditnehmer wird. Das Vorhaben kann nicht durch andere Vorhaben ersetzt werden.

(5) Die Regierung der Bundesrepublik Deutschland ermöglicht es der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam darüber hinaus, für das Vorhaben „Verbesserung der Energieeffizienz in ländlichen Gebieten“, zugesagt mit Verbalnote 460/2009 vom 30. November 2009, ein vergünstigtes Darlehen der KfW, das im Rahmen der öffentlichen Entwicklungszusammenarbeit gewährt wird, von bis zu 120 000 000 EUR zu erhalten, da nach Prüfung die entwicklungspolitische Förderungswürdigkeit des Vorhabens festgestellt worden ist. Das Vorhaben kann nicht durch andere Vorhaben ersetzt werden.

(6) Falls die Regierung der Bundesrepublik Deutschland es der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam zu einem späteren Zeitpunkt ermöglicht, weitere Darlehen oder Finanzierungsbeiträge zur Vorbereitung oder weitere Finanzierungsbeiträge für notwendige Begleitmaßnahmen zur Durchführung und Betreuung der in den Absätzen 1, 3 und 4 genannten Vorhaben von der KfW zu erhalten, findet dieses Abkommen Anwendung.

Artikel 2

(1) Die Verwendung der in Artikel 1 genannten Beträge, die Bedingungen, zu denen sie zur Verfügung gestellt werden, sowie das Verfahren der Auftragsvergabe bestimmen die zwischen der KfW und den Empfängern der Darlehen und der Finanzierungsbeiträge zu schließenden Verträge, die den in der Bundesrepublik Deutschland geltenden Rechtsvorschriften unterliegen.

(2) Die Zusage der in Artikel 1 Absatz 1 Nummern 1 bis 5 und Absätze 3, 4 und 5 genannten Beträge entfällt, soweit nicht innerhalb von acht Jahren nach dem Zusagejahr die entsprechenden Darlehens- und Finanzierungsverträge geschlossen wurden. Für die Beträge in Artikel 1 Absatz 1 Nummern 1 bis 4 sowie Absatz 3 endet die Frist mit Ablauf des 31. Dezember 2018, soweit es sich um Zusagen des Jahres 2010 handelt; soweit es sich um Reprogrammierungen von Beträgen aus Zusagen des Jahres 2008 handelt, endet die Frist mit Ablauf des 31. Dezember 2016. Für die Beträge in Artikel 1 Absatz 1 Nummer 5, Artikel 1 Absätze 4 und 5 endet die Frist mit Ablauf des 31. Dezember 2017.

(3) Die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam, soweit sie nicht selbst Darlehensnehmer ist, wird gegenüber der KfW alle Zahlungen in Euro in Erfüllung von Verbindlichkeiten der Darlehensnehmer aufgrund der nach Absatz 1 zu schließenden Verträge garantieren.

Artikel 3

Die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam stellt die KfW von sämtlichen Steuern und sonstigen öffentlichen Abgaben frei, die im Zusammenhang mit dem Abschluss und der Durchführung der in Artikel 2 Absatz 1 erwähnten Verträge in der Sozialistischen Republik Vietnam erhoben werden.

Artikel 4

Die Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam überlässt bei den sich aus der Gewährung der Darlehen und der Finanzierungsbeiträge ergebenden Transporten von Personen und Gütern im See- und Luftverkehr den Passagieren und Lieferanten die freie Wahl der Verkehrsunternehmen, trifft keine Maßnahmen, welche die gleichberechtigte Beteiligung der Verkehrsunternehmen mit Sitz in der Bundesrepublik Deutschland ausschließen oder erschweren, und erteilt gegebenenfalls die für eine Beteiligung dieser Verkehrsunternehmen erforderlichen Genehmigungen.

Artikel 5

Der im Abkommen vom 12. Juli 2007 zwischen der Regierung der Bundesrepublik Deutschland und der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam über Finanzielle Zusammenarbeit 2006/2007 für das Vorhaben „Studien- und Fachkräftefonds V“ vorgesehene Finanzierungsbeitrag in Höhe von 2 500 000 EUR wird mit einem Betrag von 1 700 000 EUR reprogrammiert und zusätzlich für das in Artikel 1 Absatz 1 Nummer 4 genannte Vorhaben „Programm Integrierter Küsten- und Mangrovenwaldschutz Mekong-Provinzen zur Anpassung an den Klimawandel“ verwendet, wenn nach Prüfung dessen Förderungswürdigkeit festgestellt worden ist. Im Übrigen gelten die Bestimmungen des Abkommens vom 12. Juli 2007 zwischen der Regierung der Bundesrepublik Deutschland und der Regierung der Sozialistischen Republik Vietnam über Finanzielle Zusammenarbeit 2006/2007 auch für dieses Vorhaben.

Artikel 6

Dieses Abkommen tritt am Tag seiner Unterzeichnung in Kraft.

Geschehen zu Hanoi am 11/10/2011 in zwei Urschriften, jede in deutscher, vietnamesischer und englischer Sprache, wobei jeder Wortlaut verbindlich ist. Bei unterschiedlicher Auslegung des deutschen und des vietnamesischen Wortlauts ist der englische Wortlaut maßgebend.

FÜR DIE REGIERUNG DER SOZIALISTISCHEN REPUBLIK VIETNAM	FÜR DIE REGIERUNG DER BUNDESREPUBLIK DEUTSCHLAND
Nguyen Cong Nghiep	Botschafter Claus Wunderlich